

2. Hình thành kiến thức và thực hành kĩ năng:

• **Đội hình đội ngũ.**

- Ôn quay sau
 - Lần 1- 2: GV điều khiển cả lớp tập
 - Lần 3- 4: Chia tổ tập luyện (GV đi quan sát, nhận xét sửa chữa sai sót cho HS các tổ)
 - Tập trung cả lớp tập (GV quan sát, nhận xét và biểu dương các em tập tốt và động viên khích lệ các em tập chưa đúng)
- HS đi đều, vòng phải, đứng lại
 - GV làm mẫu chậm, vừa làm động tác vừa giảng giải kĩ thuật động tác
 - Gọi 1 nhóm HS làm mẫu
 - Chia tổ tập luyện theo 1 hàng dọc (GV quan sát, sửa sai sót cho HS các tổ)
 - Cho cả lớp tập theo đội hình 2 hàng dọc
 - Cho cả lớp tập theo đội hình 3- 4 hàng dọc (GV cần nhắc HS chú ý bước đi của mình ở chỗ bẻ góc để vòng phải cho phù hợp với từng hàng)

• **Trò chơi vận động.**

- Trò chơi: “Bịt mắt bắt dê”.
 - GV tập hợp theo đội hình chơi.
 - GV nêu tên trò chơi.
 - GV giải thích cách chơi và luật chơi
 - Cho 1 nhóm HS làm mẫu.
 - Cho cả lớp chơi thử
 - Cho cả lớp chơi chính thức (GV quan sát, nhận xét biểu dương HS chơi tốt và đúng luật)

3. Ứng dụng - Dặn dò:

- Cho HS đi thành vòng tròn, vừa đi vừa làm động tác thả lỏng
- GV hệ thống lại bài
- GV đánh giá kết quả bài học và giao bài tập về nhà

- HS tập luyện
- Tổ trưởng điều khiển

- HS ôn luyện
- HS tập
- HS tập, tổ trưởng điều khiển tổ mình

- HS tập

- HS tập hợp

- HS đọc văn điệu
- HS lên làm mẫu
- HS chơi thử

- HS thi đua

- HS chạy

- HS thả lỏng.
- HS lắng nghe

Toán

VIẾT SỐ TỰ NHIÊN TRONG HỆ THẬP PHÂN (tr 20)

I. Mục tiêu:

- Biết sử dụng mười chữ số để viết số trong hệ thập phân
- Nhận biết được giá trị của mỗi chữ theo vị trí của nó trong mỗi số.
- BT cần làm bài 1,2, bài 3(viết giá trị chữ số 5 của 2 số).
- HSKG làm thêm bài 3 hai số còn lại

II. Chuẩn bị:

Bảng phụ viết BT3III.Các hoạt động dạy học:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động: Cho HS chơi trò chơi “ Đố bạn bạn viết số”</p> <p>-Một bạn đọc 1 số nào đó, bạn kia viết số liền sau của số đó. Các bạn đổi vai cho nhau.</p> <p>- GVNX</p> <p>2. Hình thành kiến thức mới:</p> <p>*Đặc điểm của hệ thập phân:</p> <p>- Viết lên bảng BT sau và y/c hs lên bảng làm bài.</p> <p>10 đơn vị = chục 10 chục = ... trăm 10 trăm = nghìn nghìn = 1 chục nghìn 10 chục nghìn = ... trăm nghìn</p> <p>- Qua bài tập trên em hãy cho biết: cứ 10 đơn vị ở một hàng thì tạo thành mấy đơn vị ở hàng trên liền tiếp nó?</p> <p>- Và ta gọi đó là hệ thập phân</p> <p>- Gọi HS nhắc lại</p> <p>*Cách viết số trong hệ thập phân:</p> <p>- Hệ thập phân có bao nhiêu chữ số đó là những chữ số nào?</p> <p>- Hãy sử dụng các chữ số trên để viết các số sau:</p> <p>- Cho HS viết các số trên vào bảng con.</p> <p>+ Chín trăm chín mươi chín + Hai nghìn không trăm linh năm + Sáu trăm tám mươi lăm triệu bốn trăm linh hai nghìn bảy trăm chín mươi ba.</p> <p><i>Giới thiệu: Như vậy với 10 chữ số ta có thể viết được mọi STN</i></p>	<p>- HS chơi trò chơi “ Đố bạn viết số”</p> <p>- 1 HS lên bảng làm bài</p> <p>10 đơn vị = 1 chục 10 chục = 1 trăm 10 trăm = 1 nghìn 10 nghìn = 1 chục nghìn 10 chục nghìn = 1 trăm nghìn</p> <p>- Cứ 10 đơn vị ở một hàng tạo thành 1 đơn vị ở hàng trên liền tiếp nó.</p> <p>- HS nhắc lại: ta gọi là hệ thập phân vì cứ 10 đơn vị ở một hàng hợp thành 1 đơn vị ở hàng trên liền tiếp nó.</p> <p>- 10 chữ số: 0,1,2,3,4,5,6,7,8,9</p> <p>- HS viết các số trên vào bảng con.</p> <p>+ 999 + 2005 + 685 402 793</p>

<p>- Hãy nêu giá trị của các chữ số trong 999</p> <p>Kết luận: Vậy có thể nói giá trị của mỗi chữ số phụ thuộc vào vị trí của nó trong số đó.</p> <p>- Gọi HS nhắc lại KL</p> <p>3.Thực hành kỹ năng:</p> <p>Bài 1:</p> <p>- GV treo bảng phụ</p> <p>- Gọi hs đọc y/c và mẫu</p> <p>- GV tổ chức cho HS lên chơi trò chơi tiếp sức</p> <p>- GV phổ biến cách chơi và luật chơi</p> <p>- Cho HS lên chơi trò chơi tiếp sức</p> <p>- GVNX và tuyên dương đội thắng cuộc</p> <p>Bài 2:</p> <p>- Y/c HS đọc yêu cầu và làm bài vào vở</p> <p>- Gọi HS chia sẻ trước lớp.</p> <p>- GVNX và chốt KQ đúng.</p> <p>Bài 3:</p> <p>- GV treo bảng phụ</p> <p>- Gọi HS đọc yêu cầu BT</p> <p>- Cho HS làm vào vở 3 số đầu, HSKG làm nhanh 2 số còn lại</p> <p>- Gọi HS chia sẻ trước lớp.</p> <p> </p> <p>- GVNX</p> <p>.</p> <p>4. Ứng dụng - Dặn dò:</p> <p>- GVNX tiết học. Dặn HS chuẩn bị bài sau.</p>	<p>- Giá trị chữ số 9 ở hàng đơn vị là 9 đơn vị, của chữ số 9 ở hàng chục là 90, của chữ số 9 ở hàng trăm là 900</p> <p>- HS nhắc lại KLHS đọc</p> <p>- HS đọc YCBT</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS lên chơi trò chơi tiếp sức</p> <p>- HS đọc yêu cầu và làm bài vào vở.</p> <p>- HS chia sẻ trước lớp.</p> <p>$873 = 800 + 70 + 3$</p> <p>$387 = 300 + 80 + 7$</p> <p>- HSNX</p> <p>- HS đọc YCBT.</p> <p>- HS làm vào vở 3 số đầu, HSKG làm nhanh 2 số còn lại</p> <p>- HS lên chia sẻ cách làm</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse; text-align: center;"> <tr> <td>Số</td> <td>45</td> <td>57</td> <td>561</td> <td>5824</td> <td></td> </tr> <tr> <td>Giá trị của chữ số 5</td> <td>5</td> <td>50</td> <td>500</td> <td>5000</td> <td></td> </tr> </table>	Số	45	57	561	5824		Giá trị của chữ số 5	5	50	500	5000	
Số	45	57	561	5824									
Giá trị của chữ số 5	5	50	500	5000									

Tập làm văn VIẾT THƯ

I. Mục tiêu:

- Nắm chắc hơn mục đích của việc viết thư, nội dung cơ bản và kết cấu thông thường của một bức thư (ND ghi nhớ).
- Vận dụng kiến thức đã học để viết được bức thư thăm hỏi, trao đổi thông tin (mục III)

* **KNS:**

- Giao tiếp: Ứng xử lịch sự trong giao tiếp.
- Biết tìm kiếm và chọn lọc thông tin để kể cho người nhận thư.
- Tư duy sáng tạo: Biết nhận xét, đánh giá về tình hình học tập ở lớp, ở trường em hiện nay.

II. Chuẩn bị: Bảng phụ viết sẵn đề bài phần luyện tập

III. Các hoạt động dạy-học:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động: Cho HS hát</p> <p>2. Hình thành kiến thức mới:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi 1 HS đọc lại bài Thư thăm bạn - Y/c HS thảo luận theo nhóm 4 và chia sẻ trước lớp - Bạn Lương viết thư cho bạn Hồng để làm gì? - Theo em người ta viết thư để làm gì? - Đầu thư bạn Lương Viết gì? - Lương thăm hỏi tình hình gia đình và địa phương của Hồng như thế nào? - Bạn Lương thông báo với Hồng tin gì? - Qua tìm hiểu, em nào cho biết nội dung bức thư cần có những gì? - Qua bức thư các em có nhận xét gì về phần mở đầu và phần kết thúc? <ul style="list-style-type: none"> - GVNX cho HS rút ra ghi nhớ - Y/C HS nhắc lại ghi nhớ <p>3. Thực hành kĩ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Treo bảng phụ viết sẵn đề bài <p><i>Viết thư gửi một bạn ở trường khác để thăm hỏi và kể cho bạn nghe tình hình lớp và trường em hiện nay.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc đề bài. - Đề bài yêu cầu gì? - GV gạch chân những từ ngữ quan trọng. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS hát - 1 HS đọc lại bài Thư thăm bạn - HS thảo luận theo nhóm 4 và chia sẻ trước lớp. - Để chia buồn cùng Hồng vì gia đình Hồng vừa bị trận lụt gây đau thương mất mát không gì bù đắp nổi - Để thăm hỏi, động viên nhau, để thông báo tình hình, trao đổi ý kiến, bày tỏ tình cảm. - Bạn Lương chào hỏi và nêu mục đích viết thư cho Hồng. - Lương thông cảm, sẻ chia với hoàn cảnh nỗi đau của Hồng và bà con địa phương - Thông báo về sự quan tâm của mọi người với nhân dân vùng lũ lụt: quyên góp ủng hộ. Lương gửi cho Hồng toàn bộ số tiền tiết kiệm. - Nội dung bức thư cần: <ul style="list-style-type: none"> + Nêu lí do và mục đích viết thư + Thăm hỏi người nhận thư + Thông báo tình hình người viết thư + Nêu ý kiến cần trao đổi hoặc bày tỏ tình cảm - Phần mở đầu ghi địa điểm, thời gian viết thư, lời chào hỏi. - Phần kết thúc ghi lời chúc, lời hứa hẹn. - HS nhắc lại ghi nhớ - 2 HS đọc đề bài - HS nêu.

<ul style="list-style-type: none"> - Đề bài yêu cầu em viết thư cho ai? - Mục đích viết thư là gì? * KNS: Khi viết thư cho bạn em cần xưng hô như thế nào? - Cần thăm hỏi bạn những gì? *KNS: - Em sẽ chọn kể cho bạn biết những gì về tình hình học tập ở lớp, ở trường để bạn có thể thích thú? - Em nên chúc, hứa hẹn với bạn điều gì? - Y/c HS dựa vào gợi ý để viết thư - Y/c HS viết vào vở - Các em cố gắng viết bức thư thăm hỏi chân thành, tình cảm, kể được nhiều việc ở lớp, ở trường. - Gọi hs đọc lá thư của mình. - GVNX 4. Ứng dụng - Dặn dò: - GVNX tiết học. Dặn HS chuẩn bị bài sau. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cho một bạn ở trường khác - Hỏi thăm và kể cho kể cho bạn nghe tình hình ở lớp, trường em hiện nay. - xưng bạn - mình, cậu - tớ. - sức khỏe, việc học hành ở trường mới, tình hình gia đình, sở thích của bạn. - Tình hình học tập, sinh hoạt, vui chơi, thầy cô giáo, bạn bè, kế hoạch sắp tới của lớp, trường... - Chúc bạn khỏe, học giỏi, hẹn gặp lại - HS thực hành viết thư - 3,4 HS đọc - HS khác nhận xét
---	---

Đạo đức

BÀI 2: VƯỢT KHÓ TRONG HỌC TẬP (Tiết 1)

I. Mục tiêu :

- Nêu được ví dụ về sự vượt khó trong học tập.
- Biết được vượt khó trong học tập giúp em học tập mau tiến bộ.
- Có ý thức vượt khó vươn lên trong học tập.
- Yêu mến, noi theo tấm gương HS nghèo vượt khó.
- **HSKG:** Biết thế nào là vượt khó trong học tập và vì sao phải vượt khó trong học tập.
- * **Rèn KNS:**
- Kỹ năng lập kế hoạch vượt khó trong học tập.
- Kỹ năng tìm kiếm sự hỗ trợ, giúp đỡ của thầy cô, bạn bè khi gặp khó khăn trong học tập.

II. Đồ dùng: - SGK

III. Các hoạt động dạy học:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động: Cho HS vận động theo nhạc.</p> <p>2. Hình thành kiến thức mới:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV kể chuyện: <i>Một học sinh nghèo vượt khó.</i> - GV mời HS kể tóm tắt lại câu chuyện. * GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp các 	<ul style="list-style-type: none"> - HS vận động theo nhạc. - HS theo dõi GV kể chuyện - 2 HS kể tóm tắt lại câu chuyện.

<p>câu hỏi. Sau đó gọi HS trả lời.</p> <p>+ Thảo đã gặp những khó khăn gì trong học tập và trong cuộc sống?</p> <p>- Trong hoàn cảnh đó, bằng cách nào Thảo vẫn học tốt?</p> <p>- GV kết luận: Bạn Thảo gặp nhiều khó khăn trong cuộc sống nhưng bạn đã biết vượt qua và học giỏi. chúng ta cần học tập tấm gương của bạn.</p> <p>- Nếu ở trong hoàn cảnh như bạn, em sẽ làm gì?</p> <p>-GV kết luận cách giải quyết tốt nhất.</p> <p>- Thế nào là vượt khó trong học tập?</p> <p>- Vì sao phải vượt khó trong học tập?</p> <p>- Vậy trong cuộc sống, chúng ta đều có những khó khăn riêng, khi gặp những khó khăn trong học tập chúng ta nên làm gì?</p> <p>- Khắc phục khó khăn trong học tập có tác dụng gì?</p> <p>- GVNX và gợi ý để HS rút ra ghi nhớ.</p> <p>- Gọi HS đọc ghi nhớ.</p> <p>3. Thực hành kĩ năng:</p> <p>*Bày tỏ ý kiến (BT 1 SGK)</p> <p>- GV gọi HS nêu yêu cầu bài tập</p> <p>- GV yêu cầu HS nêu cách sẽ chọn và giải thích lí do.</p> <p>- GV kết luận cách giải quyết : (a), (b), (d) là cách giải quyết tích cực</p> <p>* Rèn KNS:</p> <p>-Trong học tập, các em có những lúc cũng gặp khó khăn. Vậy đó là những khó khăn gì?</p> <p>- Để khắc phục những khó khăn đó, em phải làm gì?</p> <p>- Nếu không tự mình giải quyết được những khó khăn đó, em sẽ tìm kiếm ai để hỗ trợ mình?</p> <p>3. Ứng dụng - Dặn dò:</p> <p>- GVNX tiết học. Dặn HS chuẩn bị bài sau.</p>	<p>- HS thảo luận theo cặp các câu hỏi:</p> <p>+ Thảo gặp những khó khăn trong học tập và trong cuộc sống là: + Nhà ở xa trường.</p> <p>+ Nhà nghèo, bố mẹ lại đau yếu, Thảo phải làm nhiều việc nhà giúp bố mẹ.</p> <p>+ Ở lớp Thảo tập trung học tập, chỗ nào không hiểu hỏi cô giáo hoặc các bạn. Buổi tối học bài, làm bài. Sáng dậy sớm học các bài thuộc lòng.</p> <p>.</p> <p>- HS trả lời</p> <p>- HS trao đổi đánh giá các cách giải quyết.</p> <p>- HSKG trả lời.</p> <p>.</p> <p>- HS đọc ghi nhớ.</p> <p>- HS nêu yêu cầu bài tập</p> <p>- HS nêu và giải thích</p> <p>- HS kể những khó khăn trong học tập.</p> <p>- HS nêu</p>
---	--

Sinh hoạt tập thể
SINH HOẠT LỚP

1. Nhận xét hoạt động thi đua trong tuần:

- Ưu điểm:.....
.....
.....
.....

- Nhược điểm:

.....
.....
.....
.....

2. Phương hướng tiếp theo:

- HS duy trì và thực hiện tốt các nội quy của lớp cũng như của trường đề ra.
- HS học thuộc bài và làm bài trước khi đến lớp.
- Phát động phong trào học tập tốt, thi đua phát âm chuẩn, Thi đua giữ vở sạch, viết chữ đẹp.
- Giáo dục HS thực hiện tốt luật ATGT đường bộ.
- Tiếp tục bồi dưỡng môn Toán và môn Tiếng Việt cho em Ngân, Cương, Hương,..
- Phụ đạo môn Toán, Tiếng Việt cho em Mạnh, Thành

3. Vui văn nghệ

NGOẠI NGỮ
Giáo viên chuyên soạn giảng

NGOẠI NGỮ
Giáo viên chuyên soạn giảng

KĨ NĂNG SỐNG
TẾT TRUNG THU

KĨ NĂNG SỐNG
CÁCH CHÀO HỎI CỦA MỘT SỐ NƯỚC CHÂU Á
